

Bản án số: 526/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 12 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh N.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.
2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 468/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 643/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Chung Thị Nghĩa V, sinh năm: 1993, tại Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Đường số C, Khu phố D, phường F, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Chung Văn P, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 04 anh chị em; bị cáo có chồng Nguyễn Công Q, sinh năm 1994 và 01 con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2021 đến ngày 12/5/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hồ Thị N.

Địa chỉ: Tỉnh lộ XX, Khu phố A, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, Nguyễn Công Q chở vợ là Chung Thị Nghĩa V và con gái tên Nguyễn Thị Tường V (sinh năm 2014) đến cửa hàng Vinmart (Tỉnh lộ xx, Khu phố D, phường E, thành phố Thủ Đức) mua đồ. Quận đứng ở ngoài trông xe còn V và con gái vào cửa hàng, V đi vào phía trong lấy hai gói xúc xích sau đó đi đến gần quầy tính tiền thì phát hiện điện thoại di động Iphone 11 của chị Hồ Thị N để trên quầy bánh kẹo đối diện quầy thu ngân không có người trong coi nên V nảy sinh ý định trộm chiếc điện thoại này đem về sử dụng. V dùng tay phải lấy điện thoại rồi kẹp vào giữa hai gói xúc xích, tiếp tục đi vào phía trong lựa đồ. Khoảng 10 phút sau, V cất điện thoại trộm được vào túi quần bên phải và ra quầy tính tiền hai cây xúc xích rồi đi về. Trên đường đi về, V nói với Quận lượm được điện thoại nên đem về sử dụng. Về đến nhà, lo sợ bị phát hiện nên V tắt nguồn, tháo sim vứt đi. Hai ngày sau, V đem điện thoại đi bẻ khóa tại tiệm điện thoại S trên đường tỉnh lộ XX, khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức xong mang về sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút, chị Hồ Thị N tìm điện thoại nhưng không thấy nên mượn máy của bạn gọi vào số điện thoại của mình có chuông mà không ai nghe máy, gọi lại lần nữa thì điện thoại đã bị khóa không liên lạc được. Kiểm tra camera trong cửa hàng ghi nhận có một người nữ vào mua hàng và lấy trộm điện thoại của chị N.

Đến ngày 02/5/2021, V quay lại cửa hàng Vinmart trên để mua đồ thì bị chị N phát hiện V giống người phụ nữ trong camera đã lấy điện thoại nên giữ lại, báo cho công an phường lập hồ sơ xử lý.

Qua nhận dạng hình ảnh trong clip thu giữ được: V khai nhận V đúng là người phụ nữ mặc đồ bộ ở nhà, đi đôi dép màu đỏ, tay đeo nhiều trang sức và đi cùng với một người con nhỏ trong video và là người lấy trộm điện thoại của chị N. Chị N xác nhận V và người trong video đúng là một người và cũng là người đã vào cửa hàng Vinmart số 6**-6**, Tỉnh lộ XX, Khu phố Y, phường Z, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01/01/2021 lấy trộm điện thoại của chị N.

Tại Cơ quan điều tra, Chung Thị Nghĩa V đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên và giao nộp tài sản đã lấy trộm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB, số máy: MWLR2LL/A, số seri: C6KZN3FTN734.

Bản Kết luận định giá số 95-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB, số máy: MWLR2LL/A, số seri: C6KZN3FTN734 trị giá 13.167.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB, số máy: MWLR2LL/A, số seri: C6KZN3FTN734, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Chị Hồ Thị N

- 01 (một) USB bên trong có ghi lại diễn biến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 01/01/2021 tại cửa hàng Vinmart số 6**-6**, Tỉnh lộ XX, Khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Chung Thị Nghĩa V.

Trong vụ án này, lời khai ban đầu thể hiện V có thông báo cho Quận là lượm được điện thoại. Như vậy, Quận không bàn bạc trước, không biết V lấy trộm điện thoại của người khác và nhận thức việc lượm điện thoại là nhặt được, không rõ ở đâu, của ai nên không có căn cứ xử lý đối với Quận.

Đối với Nguyễn Văn Sơn là chủ cửa hàng điện thoại Nga Sơn 5, Sơn khai nhận không biết V là ai và không nhớ đã bẻ khóa điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB, số máy: MWLR2LL/A, số seri: C6KZN3FTN734 của V nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn S.

Tại Cáo trạng số: 367/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Chung Thị Nghĩa V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chung Thị Nghĩa V từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù.

- Về xử lý vật chứng, án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, rất hối hận về hành vi tham lam nhất thời. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa sai, nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là chị Hồ Thị N đã nhận lại tài sản, có đơn đề nghị không xử lý hình sự và không có ý kiến gì khác nên vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc bị hại vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[3] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hình ảnh camera, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, tại Cửa hàng Vinmart số 6**-6**, Tỉnh lộ XX, Khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức, Chung Thị Nghĩa V lợi dụng sự sơ hở của chị Hồ Thị N nên đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB, số máy: MWLR2LL/A, số seri: C6KZN3FTN734 của chị Hồ Thị N trị giá: 13.167.000 đồng, đến ngày 02/5/2021 thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Bị cáo có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng tham lam, lợi dụng sự sơ hở rồi cố ý, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Trong vụ án này, Quận là chồng của bị cáo có chở bị cáo đến cửa hàng Vinmart để mua đồ, sau khi bị cáo lấy được điện thoại thì nói với Quận là lượm được. Bên cạnh đó, Quận cũng không có bàn bạc trước, không tham gia và không nhận thức được bị cáo chiếm đoạt điện thoại là trái pháp luật nên không có căn cứ xử lý Quận với vai trò đồng phạm. Đối với Nguyễn Văn Sơn là chủ cửa hàng điện thoại Nga Sơn 5 cũng không biết bị cáo và việc bị cáo trộm điện thoại nên không có căn cứ xử lý đối với Sơn.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi không thuộc trường hợp định khung tăng nặng hình phạt khác nên bị đưa ra xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bên cạnh đó, trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật ở địa phương, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh 256 GB là tài sản của chị Hồ Thị N nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị N là có căn cứ.

- Đối với 01 USB bên trong có ghi lại diễn biến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 01/01/2021 tại cửa hàng Vinmart số 6**-6**, Tỉnh lộ XX, Khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Chung Thị Nghĩa V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt bị cáo **Chung Thị Nghĩa V**: 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 303/2021/HSST-BPNC ngày 10/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo cho đến khi bị cáo nhận được quyết định thi hành án của Cơ quan có thẩm quyền.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB bên trong có ghi lại diễn biến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 01/01/2021 tại cửa hàng Vinmart số 6**-6**, Tỉnh lộ XX, Khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Anh Ngọc